HĐND HUYỆN KBANG **ĐOÀN GIÁM SÁT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/BC-ĐGS	*Kbang, ngày 13 tháng 7 năm 2020*

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn vốn sự nghiệp thuộc ngân sách huyện giai đoạn 2016-2020

I. Công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện giám sát:

1. Đối với Đoàn giám sát của HĐND huyện:

Thực hiện, Đoàn giám sát của HĐND huyện đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-ĐGS Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 22/7/2019 của Hội đồng nhân dân huyện *về chương trình giám sát năm 2020 của HĐND huyện* và Nghị quyết số 144/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện *Về việc thành lập Đoàn giám sát của HĐND huyện về tình hình phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn vốn sự nghiệp thuộc ngân sách huyện giai đoạn 2016-2020*ngày 02/3/2020 kèm theo đề cương báo cáo gửi các đơn vị được giám sát để xây dựng báo cáo và chủ động bố trí thời gian làm việc với Đoàn. Theo đó, Đoàn giám sát HĐND huyện đã giám sát trực tiếp tại 05 xã Đăk Rong, Krong, Lơ Ku, Kông Lơng Khơng và Nghĩa An; có buổi làm việc với UBND huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan. Đối với các xã còn lại, giám sát qua báo cáo.

2. Đối với các đơn vị thuộc diện giám sát:

Thực hiện Kế hoạch giám sát, các đơn vị được giám sát đã chuẩn bị báo cáo bám sát theo Đề cương giám sát của Đoàn; đã gửi báo cáo kịp thời về Đoàn giám sát để nghiên cứu.

Riêng đối với các đơn vị được giám sát trực tiếp, ngoài việc gửi báo cáo về cho Đoàn giám sát, đã bố trí thành phần, thời gian làm việc tại đơn vị.

Tại các buổi làm việc với Đoàn giám sát, các đơn vị được giám sát đã tập trung giải trình những vấn đề do các thành viên Đoàn giám sát đưa ra, đồng thời, mạnh dạn nêu những bất cập, hạn chế trong phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn vốn sự nghiệp thuộc ngân sách huyện giai đoạn 2016-2020 cũng như đề xuất những giải pháp trong thời gian đến để Đoàn giám sát tiếp thu, xây dựng báo cáo kết quả giám sát.

Tuy nhiên một số đơn vị báo cáo giám sát chưa đảm bảo nội dung theo yêu cầu của Đoàn giám sát; báo cáo gửi chậm so với thời gian quy định.

II. Kết quả giám sát:

1. Tình hình phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn vốn sự nghiệp thuộc ngân sách huyện giai đoạn 2016-2020:

1.1. Kết quả phân bổ vốn sự nghiệp:

Theo số liệu báo cáo của phòng Tài chính – Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn, từ năm 2017-2020, tổng nguồn kinh phí sự nghiệp thuộc ngân sách

huyện giao cho các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện 878.298,396 triệu đồng[1], trong đó:

a. Theo từng lĩnh vực:

- Sự nghiệp kinh tế: 121.094,669 triệu đồng, chiếm 13,8% tổng vốn sự nghiệp.
- Sự nghiệp Giáo dục & Đào tạo: 715.552 triệu đồng, chiếm 81,4% tổng vốn sự nghiệp.
- Sự nghiệp y tế: 6.682,152 triệu đồng, chiếm 0,8% tổng vốn sự nghiệp.
- Sự nghiệp Môi trường: 18.695 triệu đồng, chiếm 2,1% tổng vốn sự nghiệp.
- Sự nghiệp Văn hóa- Thông tin -Thể thao: 9.858,691 triệu đồng, chiếm 1,1% tổng vốn sự nghiệp.
- Sự nghiệp Truyền thanh -Truyền hình: 5.015,854 triệu đồng, chiếm 0,6% tổng vốn sự nghiệp.
- Sự nghiệp Khoa học - Công nghệ: 1.400 triệu đồng, chiếm 0,2% tổng vốn sự nghiệp.

b. ***Theo nhiệm vụ giao cho các cơ quan, đơn vị:***

- Phòng Nông nghiệp và PTNT: vốn được giao từ năm 2017-2019: 2.297,66 triệu đồng[2], vốn được giao năm 2020: 385 triệu đồng; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 1.483,69 triệu đồng, đạt 55,3% tổng vốn được giao.
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng: vốn được giao từ năm 2017-2019: 28.422,86 triệu đồng[3], vốn được giao năm 2020: 7.640 triệu đồng; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 19.927,913 triệu đồng, đạt 70,11% tổng vốn được giao.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo: vốn được giao từ năm 2017-2019: 42.463,66 triệu đồng[4], vốn được giao năm 2020: 3.067 triệu đồng; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 38.836,86 triệu đồng, đạt 91,45% tổng vốn được giao.
- Phòng Tài nguyên và Môi trường: vốn được giao từ năm 2017-2019: 9.459,635 triệu đồng[5], vốn được giao năm 2020: 4.914 triệu đồng; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 8.242,523 triệu đồng, đạt 87,33 % tổng vốn được giao.
- Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội: vốn được giao từ năm 2017-2019: 26.518 triệu đồng[6], vốn được giao năm 2020: 9.103 triệu đồng; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 23.039,48 triệu đồng, đạt 86,88% tổng vốn được giao.

---

[1] *Năm 2017: 197.869 triệu đồng; Năm 2018: 218.062,646 triệu đồng; Năm 2019:221.923,447 triệu đồng; Năm 2020: 240.443,303 triệu đồng.*

[2] *Năm 2017: 518 triệu đồng; Năm 2018: 873,99 triệu đồng; Năm 2019: 905,67 triệu đồng;*

[3] *Năm 2017: 9.466,65 triệu đồng; Năm 2018: 8.532,495 triệu đồng; Năm 2019: 10.423,715 triệu đồng.*

[4] *Năm 2017: 27.699,29 triệu đồng; Năm 2018: 8.307,18 triệu đồng; Năm 2019: 6.457,19 triệu đồng.*

[5] *Năm 2017: 2.310,12 triệu đồng; Năm 2018: 1.690,88 triệu đồng; Năm 2019: 6.979,635 triệu đồng.*

[6] *Năm 2017: 8.510,2 triệu đồng; Năm 2018: 8.164 triệu đồng; Năm 2019: 9.844 triệu đồng;*

- Phòng Văn hóa và Thông tin: vốn được giao từ năm 2017-2019: 1.170,58 triệu đồng[7]; vốn được giao năm 2020: 58,6 triệu đồng.; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 1.067,246 triệu đồng, đạt 91,17% tổng vốn được giao.

-Trạm Quản lý Thủy nông: vốn được giao từ năm 2017-2019: 4.004,541 triệu đồng[8], vốn được giao năm 2020: 1.580 triệu đồng; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 2.582,366 triệu đồng, đạt 64,48% tổng vốn được giao.

- BQL Hạ tầng – Giao thông và Đô thị huyện: vốn được giao từ năm 2017-2019: 16.188,103 triệu đồng[9], vốn được giao năm 2020: 3.114,74 triệu đồng; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 11.097,165 triệu đồng, đạt 68,55% tổng vốn được giao.

- BQL Dự án ĐTXD huyện: vốn được giao từ năm 2017-2019: 27.164 triệu đồng[10]; vốn được giao năm 2020: 6.174 triệu đồng; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 25.928 triệu đồng, đạt 95,45% tổng vốn được giao.

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện: vốn được giao từ năm 2017-2019: 3.139,926 triệu đồng[11]; vốn được giao năm 2020: 1.083,782 triệu đồng.kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 2.432,401 triệu đồng, đạt 77,47% tổng vốn được giao.

- Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện: vốn được giao từ năm 2017-2019: 3.199,845 triệu đồng[12], vốn được giao năm 2020: 190 triệu đồng; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 2.350.245 triệu đồng, đạt 73,45% tổng vốn được giao.

- Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên huyện: vốn được giao từ năm 2017-2019: 3.355,6 triệu đồng[13]; vốn được giao năm 2020: 300 triệu đồng; kết quả thực hiện từ năm 2017-2019: 2.478,2 triệu đồng, đạt 73,86% tổng vốn được giao.

- UBND các xã, thị trấn: vốn được giao từ năm 2017-2019: 29.933,23 triệu đồng[14]; năm 2020 được giao 5.859,3 triệu đồng, trong đó:

---

[7] *Năm 2017: 522,040 triệu đồng; Năm 2018: 492,988 triệu đồng; Năm 2019: 155,56 triệu đồng;*

[8] *Năm 2017: 546,521 triệu đồng; Năm 2018: 2.173,243 triệu đồng; Năm 2019: 1.284,777triệu đồng;*

[9] *Năm 2017: 5.416,727 triệu đồng; Năm 2018: 4.539,399 triệu đồng; Năm 2019: 6.231,977 triệu đồng;*

[10] *Năm 2017: 10.158 triệu đồng; Năm 2018: 4.239 triệu đồng; Năm 2019: 12.767 triệu đồng;*

[11] *Năm 2017: 1.252,238 triệu đồng; Năm 2018: 1.002,194 triệu đồng; Năm 2019: 885,494 triệu đồng;*

[12] *Năm 2017: 78,25 triệu đồng; Năm 2018: 1.259,095 triệu đồng; Năm 2019: 1.862,5 triệu đồng;*

[13] *Năm 2017: 820,8 triệu đồng; Năm 2018: 1.506,4 triệu đồng; Năm 2019: 1.028,4 triệu đồng;*

[14] *Năm 2017: 820,8 triệu đồng; Năm 2018: 1.506,4 triệu đồng; Năm 2019: 1.028,4 triệu đồng; Năm 2020: 300 triệu đồng.*

+ Sự nghiệp kinh tế: 19.498,41 triệu đồng.

+ Sự nghiệp Giáo dục & Đào tạo: 2.458,71 triệu đồng.

+ Sự nghiệp y tế: 3.938,28 triệu đồng.

+ Sự nghiệp Môi trường: 3.149,18 triệu đồng.

+ Sự nghiệp Văn hóa- Thông tin -Thể thao: 5.945,56 triệu đồng.

+ Sự nghiệp phát thanh: 802,38 triệu đồng.

1.2. Công tác phân bổ, giao nhiệm vụ và tổ chức thực hiện:

- Căn cứ Nghị quyết 04/2016/NQ-HĐND ngày 27/12/2016 của HĐND huyện, hàng năm UBND huyện đã trình HĐND huyện thông qua dự toán và phương án phân bổ ngân sách; trên cơ sở đó, UBND huyện quyết định phân bổ vốn sự nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và định mức phân bổ theo đề án đã được thông qua.

- Việc phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm được HĐND huyện thông qua vào cuối tháng 12 năm trước đã tạo sự chủ động cho các đơn vị tổ chức thực hiện.

1.3. Việc lập, phê duyệt hồ sơ dự toán:

- Hàng năm, căn cứ dự toán được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân bổ vốn sự nghiệp lập hồ sơ dự toán, gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Một số mô hình khuyến nông triển khai cho các hộ dân đăng ký, tổ chức kiểm tra thực tế trước khi lập dự toán.

1.4. Cách thức giao vốn, tiến độ giao vốn; việc thực hiện thanh, quyết toán:

- Các nội dung chi mang tính chuyên môn, được giao ổn định hàng năm và được giao ngay từ đầu năm; riêng một số nội dung như hỗ trợ thực hiện các mô hình, dự án sản xuất; sửa chữa đường giao thông, công trình thuỷ lợi, nước sinh hoạt; tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học ... được giao cho các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đề xuất phân khai cụ thể, đảm bảo phù hợp với thực tế của địa phương. Ngoài ra, một số nội dung phát sinh, trên cơ sở đề xuất của cơ quan, đơn vị, địa phương sẽ cấp bổ sung để thực hiện nhiệm vụ.

- Việc giao vốn trực tiếp cho đơn vị theo từng nhiệm vụ chi; đa số các chương trình, dự án, công trình đều được giao vốn kịp thời.

- Việc thực hiện thanh, quyết toán đảm bảo hồ sơ, thời gian theo quy định.

1.5. Công tác phối hợp thực hiện các dự án, chương trình, sử dụng vốn sự nghiệp giữa các cơ quan, đơn vị và các địa phương.

Đối với các dự án, chương trình giao cho các cơ quan, đơn vị huyện thực hiện tại các xã, thị trấn đã có sự phối hợp giữa cơ quan, đơn vị với địa phương trong việc khảo sát, lựa chọn đối tượng đầu tư; mời UBND xã, thị trấn tham gia nghiệm thu sau khi dự án hoàn thành đưa vào sử dụng.

2. Nhận xét, đánh giá:

2.1. Ưu điểm:

- Qua 04 năm *(từ năm 2017 đến năm 2020)* thực hiện phân bổ vốn sự nghiệp theo đề án phân cấp ổn định nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách giai đoạn 2017-2020 theo Nghị quyết 04/2016/NQ-HĐND ngày 27/12/2016 của HĐND huyện, nhìn

chung cơ bản phù hợp, đảm bảo nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- Các nguồn vốn được phân bổ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, các địa phương nên đã chủ động triển khai thực hiện; giảm được cơ chế "xin cho" trong điều hành ngân sách.

- Trên cơ sở Nghị quyết 04/2016/NQ-HĐND ngày 27/12/2016, hàng năm HĐND huyện ban hành Nghị quyết để phân bổ dự toán ngân sách cho các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị đảm bảo theo nội dung và định mức.

- Các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn cơ bản sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao; việc lập dự toán; công tác thanh, quyết toán các dự án được thực hiện đúng theo quy định.

- Một số dự án, mô hình được thực hiện từ nguồn vốn sự nghiệp đã đem lại hiệu quả và được nhân rộng [15].

2.2. Khó khăn, tồn tại:

Bên cạnh những kết quả đạt được thì việc phân bổ, quản lý và sử dụng vốn sự nghiệp vẫn còn những khó khăn, tồn tại:

- Một số xã chưa chủ động sử dụng các nguồn kinh phí sự nghiệp được giao để thực hiện kịp thời các nhiệm vụ; tồn kết dư ngân sách tại các xã hàng năm còn lớn[16].

- Định mức phân bổ kinh phí hàng năm cho các xã để thực hiện một số lĩnh vực chưa phù hợp với nhu cầu thực tế [17].

- Một số chương trình, dự án triển khai chậm (*các khâu: giao vốn, lập hồ sơ, thẩm định, phê duyệt*) dẫn đến thời điểm thực hiện ở cơ sở không đúng thời vụ nên hiệu quả không cao.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến cho người dân và việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị với các xã để triển khai các mô hình hỗ trợ phát triển kinh tế còn hạn

---

[15] *Mô hình hỗ trợ trồng cây Mắc ca, giổi xanh; mô hình hỗ trợ giống cây đậu cove thuần chủng; mô hình cánh đồng mía lớn...*

[16] *Xã Krong: năm 2017 là 1.411 triệu đồng, năm 2018: 2.238,4 triệu đồng, năm 2019: 1.268,5 triệu đồng; xã Tơ Tung: năm 2017: 1.471,9 triệu đồng, năm 2018: 1.171,3 triệu đồng, năm 2019: 320,6 triệu đồng; xã Sơn Lang: năm 2017: 1.254,3 triệu đồng, năm 2018: 1.716,6 triệu đồng, năm 2019: 1.062,7 triệu đồng; xã Sơ Pai: năm 2017: 1.241,4 triệu đồng, năm 2018: 1.656,2 triệu đồng, năm 2019: 1.157,2 triệu đồng; xã Nghĩa An: năm 2017: 850,9 triệu đồng, năm 2018: 965,3 triệu đồng, năm 2019: 816,3 triệu đồng; xã Kon Pne: năm 2017: 1.615,4 triệu đồng, năm 2018: 1.117 triệu đồng, năm 2019: 851,1 triệu đồng; xã Kông Lơng Khơng: năm 2017: 1.454,1 triệu đồng, năm 2018: 1.132,5 triệu đồng, năm 2019: 888,3 triệu đồng; xã Lơ Ku: năm 2017: 1.361,53 triệu đồng, năm 2018: 1.172,7 triệu đồng, năm 2019: 902,53 triệu đồng; xã Đăk Rong: năm 2017: 1.032 triệu đồng, năm 2018: 2.724,4 triệu đồng, năm 2019: 1.728,4 triệu đồng; xã Kông Bờ La: năm 2017: 1.097,7 triệu đồng, năm 2018: 900,9 triệu đồng, năm 2019: 1.053, 6 triệu đồng; thị trấn: năm 2018: 2.001,9 triệu đồng, năm 2019: 2.136,8 triệu đồng...*

[17] *Vốn sửa chữa các công trình giao thông, hệ thống nước sinh hoạt do xã quản lý; kinh phí hoạt động Văn hóa – Thông tin không đảm bảo đối với những năm cấp xã tổ chức Đại hội Thể dục – Thể thao; kinh phí đảm bảo hoạt động hệ thống truyền thanh tại các xã.*

chế nên kết quả thực hiện thấp[18], trong khi đó, kinh phí hàng năm thừa phải kết dư (*Cánh đồng lớn, trồng cây Mắc ca, Dổi xanh*).

- Một số mô hình triển khai không đạt hiệu quả: Cây Hồng đẳng Sâm trồng tại xã Đăk Rong; nuôi con Dúi tại xã Lơ Ku; hỗ trợ làm hầm Biogas tại các xã; trồng cây xanh tại khu vực cánh đồng Cô Hầu (*Tỷ lệ chết trên 30%)*.

- Đa số các mô hình ứng dụng đề tài khoa học không được triển khai nhân rộng; cơ sở vật chất bàn giao lại cho đơn vị sử dụng không hiệu quả (*Nhà lưới tại xã Nghĩa An*).

- Công tác quản lý, sử dụng các công trình nước tự chảy phục vụ nước sinh hoạt tại các làng của một số xã có nhiều bất cập.

3. Đề xuất, kiến nghị:

3.1. Đối với UBND huyện:

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, tổng hợp những bất cập ở các địa phương, đơn vị trong việc thực hiện Nghị quyết 04/2016/NQ-HĐND ngày 27/12/2016 của HĐND huyện *về Đề án phân cấp ổn định nguồn thu, nhiệm vụ chi giai đoạn 2017-2020* để làm cơ sở xây dựng Đề án phân cấp ổn định nguồn thu, nhiệm vụ chi giai đoạn 2021-2025.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá lại hiệu quả các dự án, mô hình, chương trình thực hiện trong thời gian qua để có kế hoạch tiếp tục triển khai hoặc dừng thực hiện trong thời gian tới[19].

- Hàng năm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị sớm triển khai kịp thời các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển kinh tế; đồng thời, khắc phục vấn đề chậm trễ trong việc giao vốn, lập hồ sơ, thẩm định và phê duyệt.

3.2. Đối với Phòng Tài chính – Kế hoạch:

- Chủ động rà soát, tổng hợp các vướng mắc ở các địa phương, cơ quan, đơn vị trong việc phân bổ, sử dụng và quản lý vốn sự nghiệp để đánh giá kết quả thực hiện Đề án phân cấp ổn định nguồn thu, nhiệm vụ chi giai đoạn 2017-2020, làm cơ sở tham mưu xây dựng Đề án phân cấp ổn định nguồn thu, nhiệm vụ chi giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ kế toán của các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị để tham mưu thực hiện việc xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu, lập dự toán, thanh, quyết toán các công trình, dự án, mô hình đảm bảo đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định; hướng dẫn cho các xã, thị trấn có vướng mắc khi thực hiện một số nội dung chi: chi vốn sự nghiệp môi trường, ...

---

[18] *Phòng Nông nghiệp và PTNT đạt 55,3%; phòng Kinh tế và Hạ tầng đạt 70,11%, phòng Tài nguyên và Môi trường đạt 87,33%, Trạm Quản lý Thủy nông đạt 64,48%, BQL Hạ tầng – Giao thông và Đô thị huyện đạt 68,55%, Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao đạt 77,47%, Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp đạt 73,45%, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – GDTX đạt 73,86%....*

[19] *Cây Hồng đẳng Sâm trồng tại xã Đăk Rong; nuôi con Dúi tại xã Lơ Ku; hỗ trợ làm hầm Biogas tại các xã, xử lý rác thải thuốc bảo vệ thực vật, xây dựng nhà vệ sinh cho đồng bào dân tộc thiểu số; trồng cây xanh tại khu vực cánh đồng Cô Hầu; hỗ trợ trồng cây Mắc ca, cây Dổi xanh; quản lý hệ thống nước tự chảy tại các làng của các xã...*

- Hằng năm, khi giao dự toán thu, chi cần phải có sự phối hợp, thảo luận với các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị.

3.3. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc huyện:

- Thực hiện tốt chức năng tham mưu UBND huyện về lĩnh vực phụ trách, trên cơ sở đó đề xuất dự toán kinh phí sát đúng với yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp tình hình thực tế, có tính khả thi cao, tránh việc kinh phí được giao nhưng thực hiện chưa đạt kế hoạch.

- Thực hiện đúng quy định việc lập dự toán, hồ sơ thanh, quyết toán các công trình, dự án, mô hình được giao thực hiện.

- Tăng cường phối hợp UBND các xã, thị trấn trong công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn người dân trong quá trình triển khai các mô hình, dự án để đạt thực hiện có hiệu quả, tránh lãng phí nguồn vốn.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức đánh giá lại kết quả thực hiện các dự án, mô hình, chương trình thời gian qua để có giải pháp triển khai thực hiện trong thời gian tới đạt hiệu quả tốt hơn (*Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: Trồng Hồng Đẳng Sâm tại xã Đăk Rong; mô hình nhà lưới tại xã Nghĩa An. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Hỗ trợ xây dựng hầm Biogas; xử lý rác thải thuốc bảo vệ thực vật; xây dựng nhà vệ sinh cho đồng bào dân tộc thiểu số. Phòng Nông nghiệp và PTNT: chương trình hỗ trợ trồng cây Mắc ca, cây Dổi xanh (hộ dân tham gia còn ít); trồng cây phân tán tại cánh đồng Cô Hầu*).

3.4. Đối với UBND các xã, thị trấn:

- Chủ động đề xuất các mô hình, dự án phát triển kinh tế - xã hội phù hợp điều kiện của địa phương để UBND huyện xem xét, quyết định đầu tư.

- Phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị liên quan khi triển khai các mô hình, chương trình, dự án trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Tổ chức tốt công tác quản lý, sử dụng các công trình nước sinh hoạt tại các làng.

3.5. Đối với HĐND các xã, thị trấn:

- Tăng cường giám sát việc sử dụng ngân sách đối với UBND xã, thị trấn, nhất là việc sử dụng vốn sự nghiệp.

- Phối hợp UBND, UBMTTQVN xã và các đoàn thể giám sát, đánh giá hiệu quả các chương trình, dự án do cơ quan, đơn vị huyện thực hiện trên địa bàn; vận động nhân dân thực hiện nhân rộng các mô hình có hiệu quả; đồng thời, kiến nghị dừng các mô hình không phù hợp, kém hiệu quả, sử dụng lãng phí ngân sách.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát về kết quả thực hiện việc phân bổ, quản lý và sử dụng vốn sự nghiệp thuộc ngân sách huyện giai đoạn 2017-2020./.

Nơi nhận:	**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT**
-TT Huyện ủy;	**KT. TRƯỞNG ĐOÀN**
-TT UBND huyện;	**PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**
- Các thành viên Đoàn giám sát;	
- Các vị đại biểu HĐND huyện;	
- Các cơ quan được giám sát;	
-TT Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;	
-Lưu VT, TH, VP.	**Đặng Công Giao**